

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2344/TTr-SGDĐT ngày 13/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Tụ trường sớm nhất trước 01 tuần so với ngày tổ chức khai giảng. Riêng đối với lớp 1, tụ trường sớm nhất trước 02 tuần so với ngày tổ chức khai giảng.

2. Tổ chức khai giảng vào ngày 05 tháng 9 năm 2022.

3. Kết thúc học kỳ I trước ngày 15 tháng 01 năm 2023, hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25 tháng 5 năm 2023 và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2023.

4. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30 tháng 6 năm 2023.

5. Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31 tháng 7 năm 2023.

6. Thi tốt nghiệp trung học phổ thông và các kỳ thi cấp quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2.** Nguyên tắc xây dựng kế hoạch thời gian năm học

1. Kế hoạch thời gian năm học phải đảm bảo số tuần thực học:
  - a) Đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần);
  - b) Đối với giáo dục thường xuyên (thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông)
    - Đối với lớp 8, lớp 9 cấp trung học cơ sở và lớp 11, lớp 12 cấp trung học phổ thông có 32 tuần thực học (mỗi kỳ có 16 tuần);
    - Đối với lớp 6, lớp 7 cấp trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần).
2. Kế hoạch thời gian năm học phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của tỉnh.
3. Các ngày nghỉ lễ, tết được thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm.
4. Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè hoặc có thể được bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian năm học của tỉnh.
5. Kế hoạch thời gian năm học cần đảm bảo sự đồng bộ cho các cấp học trên một địa bàn dân cư, đặc biệt trong trường phổ thông có nhiều cấp học.

**Điều 3.** Nội dung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thực hiện trên địa bàn tỉnh bao gồm:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II; ngày kết thúc năm học.
2. Ngày thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở.
3. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào các lớp đầu cấp học.
4. Các ngày nghỉ lễ, tết.
5. Thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học.
6. Các ngày nghỉ khác (nghỉ giữa học kỳ, nghỉ cuối học kỳ, nghỉ theo mùa, vụ, nghỉ tết của đồng bào dân tộc thiểu số, nghỉ lễ hội truyền thống của địa phương).

**Điều 4.** Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Quyết định cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt, thiên tai và bố trí học bù; đảm bảo thời gian nghỉ của giáo viên trong năm học.
2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh thời gian tựu trường và thời gian kéo dài năm học không quá 15 ngày so với quy định tại Điều 1 của Quyết định này để đảm bảo thực hiện và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (trong trường hợp ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh). Các trường hợp đặc biệt

phát sinh khác tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện.

3. Báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo: tình hình chuẩn bị năm học và tình hình tổ chức khai giảng năm học 2022 - 2023 trước ngày 10 tháng 9 năm 2022; sơ kết học kỳ I trước ngày 31 tháng 01 năm 2023; tổng kết năm học, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua và đề nghị xét khen thưởng năm học trước ngày 25 tháng 6 năm 2023; những Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các trường hợp nêu tại khoản 1, khoản 3 Điều này; hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh, Hội Cựu giáo chức tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh,
- các Phòng: KG-VX, TH-NC, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTH).

Báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Xuân Huyền**